TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Thanh và ông Mong Thái Dương;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*: Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: **Vi Văn L**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1968, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khối C, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 1/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn N (đã chết) và bà Vi Thị N; Vợ: Hà Thị D; Con: Có 03 người; lớn nhất sinh năm 1988; nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2010, bị TAND huyện Quế Phong xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 14/10/2016, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2023 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Thái Q, Chức danh: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Văn C, sinh năm 1987;
Trú tại: Bản N, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/3/2023, Vi Văn L từ nhà đi bộ đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, Đến nơi

Lai gặp một người đàn ông không quen biết, Lai hỏi: "Có ma túy bán không", người đàn ông trả lời: "Có, lấy bao nhiêu", Lai nói: "Lấy một trăm năm mươi nghìn đồng" đồng thời đưa ra số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho người đàn ông đó, anh ta cầm tiền và đi đâu đó khoảng một tiếng quay lại đưa cho Lai 01 gói ma túy. Mua được ma túy Lai đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày Lai cầm gói ma túy trên tay để đưa đi sử dụng, khi đi đến bản Ná Phày, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong thì bị Tổ công tác Công an xã Mường Nọc phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Lai 01 gói chất bột màu trắng (nghi là Heroine).

Kết luận giám định số 379/KL - KTHS(Đ2-MT) ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn L gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;

- Số chất bột màu trắng (01 gói) thu giữ của Vi Văn L có khối lượng là 0,27 gam (Không phẩy hai mươi bảy) gam" .

Vật chứng thu giữ là 0,27 gam (Heroine), Cơ quan điều tra đã lấy hết 0,27 gam gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại mảnh bao ni lông màu xanh; mảnh bao ni lông màu đen và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong bằng một phong bì thư Công an huyện Quế Phong, hiện đang được Chi cục THADS huyện Quế Phong bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 26/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố Vi Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đúng như trong bản cáo trạng đã công bố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn L phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vi Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ mảnh bao ni lông màu xanh; mảnh bao ni lông màu đen và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn L.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, xin HĐXX cho mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa Vi Văn L thừa nhận Vào hồi 15 giờ, ngày 26 tháng 3 năm 2023, tại khu vực bản Ná Phày, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, Tổ công tác Công an xã Mường Nọc, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang bị cáo đang có hành vi cất giữ trái phép 0,27g (Không phẩy hai mươi bảy) gam ma túy (Heroine) với mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp kết luận giám định. Sự phù hợp thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Vi Văn L đã tàng trữ trái phép 0,27g (Không phẩy hai mươi bảy) gam ma túy (Heroine), nên phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Nhưng không lấy đó làm bài học để đoạn tuyệt với chất ma túy mà còn tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,27 gam (Heroine) lấy hết đi giám định chất ma túy; còn lại mảnh bao ni lông màu xanh; mảnh bao ni lông màu đen và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không có giá trị, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 26 tháng 3 năm 2023 về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ mảnh bao ni lông màu xanh; mảnh bao ni lông màu đen và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của bị cáo Vi Văn L.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 12/5/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn L.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Diên Tuấn